

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100/2007/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH**ban hành Quy chế lựa chọn và giám sát các tổ chức tư vấn định giá****BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 101/2005/NĐ-CP ngày 03 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về thẩm định giá;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế lựa chọn và giám sát các tổ chức tư vấn định giá”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính, Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp, Chánh văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Giám đốc các tổ chức tư vấn định giá chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Xuân Hà

QUY CHẾ

lựa chọn và giám sát các tổ chức tư vấn định giá

(ban hành kèm theo Quyết định số 100/2007/QĐ-BTC ngày 06/12/2007
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp (dưới đây gọi tắt là tổ chức tư vấn định giá) cho các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty cổ phần.

Các doanh nghiệp khác có nhu cầu xác định giá trị doanh nghiệp có thể lựa chọn các tổ chức tư vấn định giá theo quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Tổ chức tư vấn định giá là tổ chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện và được phép thực hiện cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp bao gồm: các công ty kiểm toán, công ty chứng khoán, doanh nghiệp thẩm định giá, ngân hàng đầu tư trong nước và ngoài nước có năng lực xác định giá trị doanh nghiệp và được lựa chọn để cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp theo quy định của Quy chế này.

Điều 3. Bộ Tài chính có trách nhiệm lựa chọn, công bố Danh sách các tổ chức

tư vấn định giá và thực hiện kiểm tra, thanh tra hoạt động của các tổ chức tư vấn định giá.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN LỰA CHỌN TỔ CHỨC TƯ VẤN ĐỊNH GIÁ

Điều 4. Các tổ chức trong nước đăng ký cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

1. Thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 của Quy chế này và đáp ứng các điều kiện về tổ chức và hoạt động đối với từng loại hình doanh nghiệp.

2. Có quy trình nghiệp vụ xác định giá trị doanh nghiệp phù hợp với các quy định hiện hành của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.

3. Có ít nhất 02 năm kinh nghiệm về một trong các lĩnh vực sau: thẩm định giá, kiểm toán, kế toán, tư vấn tài chính, tư vấn chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp. Trong thời gian 02 năm gần nhất với thời

điểm nộp hồ sơ xin thực hiện dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp, mỗi năm tổ chức phải thực hiện được ít nhất 10 hợp đồng cung cấp dịch vụ thuộc các lĩnh vực nói trên.

4. Đáp ứng các tiêu chí về số lượng, chất lượng của đội ngũ nhân viên làm việc trong các lĩnh vực, ngành nghề mà tổ chức đang hoạt động.

5. Không vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh.

Điều 5. Hồ sơ công nhận tổ chức tư vấn định giá

1. Tổ chức trong nước đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 4 của Quy chế này có nhu cầu cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp phải gửi đến Bộ Tài chính các tài liệu sau:

a) Đơn đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp (Mẫu đơn theo Phụ lục 1);

b) Bản sao công chứng quyết định thành lập hoặc giấy phép đầu tư, đăng ký kinh doanh;

c) Quy trình nghiệp vụ xác định giá trị doanh nghiệp phù hợp với pháp luật hiện hành;

d) Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính của năm liền kề trước năm đăng ký tham

gia cung cấp dịch vụ xác định doanh nghiệp (Phụ lục 2);

đ) Báo cáo về các hợp đồng cung cấp dịch vụ đã thực hiện trong các lĩnh vực thẩm định giá, kiểm toán, kế toán, tư vấn tài chính, tư vấn chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp và Danh sách các hợp đồng dịch vụ trong các lĩnh vực nói trên của 02 năm liền kề với năm đăng ký (Phụ lục 3);

e) Số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện các hoạt động dịch vụ của tổ chức.

2. Tổ chức nước ngoài đăng ký cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp phải thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 của Quy chế này và phải gửi đến Bộ Tài chính các tài liệu sau:

a) Đơn đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp (Mẫu đơn theo Phụ lục 1);

b) Các tài liệu chứng minh có đủ năng lực và kinh nghiệm trong lĩnh vực định giá tài sản, xác định giá doanh nghiệp;

c) Bản sao Đăng ký kinh doanh (hoặc các tài liệu có tính chất tương tự) do cơ quan có thẩm quyền ở nước sở tại mà tổ chức nước ngoài đặt trụ sở chính cấp;

d) Quy trình nghiệp vụ xác định giá trị doanh nghiệp phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam;

đ) Giới thiệu về tổ chức và kết quả hoạt động trong lĩnh vực định giá trong 02 năm gần nhất: số lượng nhân viên, số lượng chi nhánh đang hoạt động định giá, số lượng dịch vụ định giá đã thực hiện và dự kiến danh sách chuyên gia định giá sẽ làm việc tại Việt Nam.

Trường hợp tổ chức nước ngoài không đăng ký vào Danh sách các tổ chức tư vấn định giá thì chỉ được phép hợp tác với một tổ chức tư vấn định giá đã nằm trong Danh sách các tổ chức định giá do Bộ Tài chính thông báo để thực hiện hoạt động xác định giá trị doanh nghiệp.

Điều 6. Tổ chức tư vấn định giá không được thực hiện cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp trong các trường hợp sau:

1. Chưa được Bộ Tài chính chấp thuận;
2. Là người liên quan với doanh nghiệp được định giá theo quy định tại Điều 4 của Luật doanh nghiệp;
3. Là tổ chức đang thực hiện dịch vụ kiểm toán, ghi sổ kế toán, lập báo cáo tài chính hoặc đã thực hiện các dịch vụ trên trong năm trước cho doanh nghiệp được định giá.

Điều 7. Chấp thuận và công bố Danh sách các tổ chức tư vấn định giá

1. Đối với các tổ chức đăng ký mới,

Bộ Tài chính sẽ xem xét công nhận vào thời điểm tháng 6 và tháng 12 và có văn bản thông báo về việc bổ sung vào Danh sách các tổ chức tư vấn định giá hàng năm.

Trường hợp tổ chức đăng ký không được chấp thuận thực hiện cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp, Bộ Tài chính có công văn trả lời, trong đó nêu rõ lý do không chấp thuận.

2. Đối với các tổ chức đã nằm trong Danh sách các tổ chức tư vấn định giá không phải làm thủ tục đăng ký lại hàng năm và sẽ tiếp tục được thực hiện dịch vụ này nếu không vi phạm các trường hợp quy định tại Điều 13 và Điều 14 của Quy chế này.

3. Bộ Tài chính công bố công khai Danh sách các tổ chức tư vấn định giá và Danh sách các tổ chức không được tiếp tục thực hiện hoạt động xác định giá trị doanh nghiệp bằng văn bản và trên trang tin điện tử (website) của Bộ Tài chính tại địa chỉ <http://www.mof.gov.vn>.

III. QUẢN LÝ, GIÁM SÁT ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC TƯ VẤN ĐỊNH GIÁ

Điều 8. Trách nhiệm của tổ chức tư vấn định giá

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về phương pháp xác định giá trị doanh nghiệp và thực hiện đúng những nội dung theo hợp đồng đã ký kết với khách hàng.

2. Chịu trách nhiệm về kết quả xác định giá trị doanh nghiệp. Trường hợp kết quả xác định giá trị doanh nghiệp không đảm bảo đúng quy định của Nhà nước thì cơ quan quyết định cổ phần hóa được từ chối không thanh toán phí thực hiện dịch vụ, đồng thời phải bồi thường thiệt hại do mình gây ra hoặc bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động nghề nghiệp của các nhân viên thuộc quyền quản lý của mình. Có trách nhiệm báo cáo kịp thời Bộ Tài chính những nhân viên vi phạm các quy định của pháp luật trong quá trình hành nghề.

4. Giải trình hoặc cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến kết quả xác định giá trị doanh nghiệp khi có khiếu nại hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của đại diện chủ sở hữu doanh nghiệp, Bộ Tài chính và các cơ quan có thẩm quyền.

5. Bảo mật thông tin về khách hàng. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu về doanh nghiệp đã thực hiện xác định giá trị doanh nghiệp.

6. Tổ chức tư vấn định giá và các nhân viên tham gia thực hiện xác định giá

trị doanh nghiệp phải tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức và trình độ chuyên môn nghề nghiệp theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp và các quy định khác của pháp luật.

Điều 9. Cơ quan quyết định cổ phần hóa lựa chọn tổ chức tư vấn định giá thuộc Danh sách các tổ chức tư vấn định giá do Bộ Tài chính công bố hàng năm.

1. Đối với doanh nghiệp cổ phần hóa có tổng giá trị tài sản theo sổ kế toán từ 30 tỷ đồng trở lên hoặc giá trị vốn nhà nước theo sổ kế toán từ 10 tỷ đồng trở lên hoặc có vị trí địa lý thuận lợi phải thuê tổ chức tư vấn định giá thực hiện tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp.

2. Đối với gói thầu dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên hoặc có từ 02 tổ chức tư vấn định giá đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ tư vấn định giá trở lên thì Ban Chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp phải tổ chức đấu thầu để lựa chọn đơn vị tư vấn định giá theo quy định hiện hành.

Điều 10. Phí xác định giá trị doanh nghiệp

1. Phí xác định giá trị doanh nghiệp phải gắn với chất lượng cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp, kết quả bán đấu giá cổ phần và được xác định theo sự thỏa thuận giữa tổ chức thẩm

định giá với khách hàng, được ghi cụ thể trong hợp đồng dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp.

2. Mức phí thực tế được thanh toán từ nguồn chi phí thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp.

Điều 11. Bộ Tài chính giám sát chất lượng cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp của các tổ chức tư vấn định giá dựa trên các chỉ tiêu sau:

1. Tuân thủ quy định pháp luật hiện hành về quy trình và phương pháp xác định giá trị doanh nghiệp.

2. Tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức hành nghề trong các lĩnh vực có liên quan.

3. Tính liên tục về sự chênh lệch giữa kết quả xác định giá trị doanh nghiệp của các tổ chức thẩm định giá với kết quả phê duyệt giá trị doanh nghiệp của đại diện chủ sở hữu và mức giá thực tế được thực hiện qua đấu giá.

4. Tuân thủ chế độ nộp báo cáo và tính trung thực của báo cáo gửi Bộ Tài chính do các tổ chức tư vấn định giá thực hiện.

Điều 12. Bộ Tài chính kiểm tra định kỳ hàng năm hoặc kiểm tra bất thường hoạt động xác định giá trị doanh nghiệp của các tổ chức tư vấn định giá khi có

dấu hiệu sai phạm. Trường hợp phát hiện có sai phạm, Bộ Tài chính sẽ đình chỉ có thời hạn hoặc loại ra khỏi Danh sách các tổ chức tư vấn định giá theo quy định tại Điều 13 và Điều 14 của Quy chế này.

Điều 13. Đình chỉ có thời hạn hoạt động cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp của các tổ chức tư vấn định giá:

1. Đình chỉ có thời hạn hoạt động cung cấp xác định giá trị doanh nghiệp của các tổ chức tư vấn định giá trong các trường hợp sau:

a) Vi phạm các quy định tại Điều 8 của Quy chế này;

b) Kết quả xác định giá trị doanh nghiệp không đạt yêu cầu theo đánh giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trên cơ sở quy trình, phương pháp xác định giá trị doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và trên cơ sở các tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam, các chuẩn mực kế toán, kiểm toán và các quy định pháp luật có liên quan;

c) Có những khiếu kiện về kết quả xác định giá trị doanh nghiệp đang chờ cơ quan pháp luật xử lý;

d) Không chấp hành chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 16, Điều 17 Quy chế này.

2. Thời hạn đình chỉ do Bộ Tài chính quyết định tùy thuộc vào mức độ vi phạm của tổ chức tư vấn định giá.

Điều 14. Tổ chức tư vấn định giá bị loại ra khỏi Danh sách các tổ chức tư vấn định giá:

1. Tổ chức tư vấn định giá bị loại ra khỏi Danh sách các tổ chức tư vấn định giá trong các trường hợp sau:

a) Bị thu hồi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

b) Hết thời hạn đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp mà không khắc phục sự việc dẫn đến đình chỉ;

c) Vi phạm nghiêm trọng các quy định tại Điều 8 của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật;

d) Phản ánh không chính xác, không trung thực kết quả hoạt động cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp.

2. Tổ chức tư vấn định giá bị loại ra khỏi Danh sách các tổ chức tư vấn định giá thì không được đăng ký lại trong thời hạn 02 năm tiếp theo.

Điều 15. Tổ chức tư vấn định giá bị đình chỉ hoặc loại ra khỏi Danh sách các tổ chức tư vấn định giá được tiếp tục các hợp đồng đang thực hiện mà không được ký thêm các hợp đồng mới với các doanh

nh nghiệp từ ngày có thông báo của Bộ Tài chính đến hết thời hạn được chấp thuận.

Điều 16. Định kỳ 6 tháng và hàng năm, các tổ chức tư vấn định giá báo cáo Bộ Tài chính bằng văn bản chậm nhất 15 ngày sau khi kết thúc kỳ và kết thúc năm về các nội dung sau:

1. Đánh giá tình hình thực hiện cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp: kết quả thực hiện dịch vụ, chất lượng đội ngũ cán bộ; kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề vướng mắc;

2. Danh sách các doanh nghiệp mà tổ chức định giá đã thực hiện xác định giá trị doanh nghiệp (Phụ lục 4);

3. Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính tháng và hàng năm (Phụ lục 2);

4. Những thay đổi liên quan đến quyết định thành lập hoặc giấy phép đầu tư, đăng ký kinh doanh.

Điều 17. Trong trường hợp có những vấn đề bất thường phát sinh trong quá trình hoạt động, tổ chức tư vấn định giá phải có báo cáo đột xuất gửi về Bộ Tài chính để thông báo và giải trình về những vấn đề có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ của các tổ chức đăng ký tham gia cung

cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp, soát xét hồ sơ và công khai Danh sách tổ chức định giá doanh nghiệp.

Điều 19. Các tổ chức hiện đang được công nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp thực hiện nộp hồ sơ đăng ký lại theo quy định tại Quy chế này.

Điều 20. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

Điều 21. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức tư vấn định giá, các đơn vị có liên quan báo cáo kịp thời về Bộ Tài chính để xem xét và có hướng dẫn cụ thể./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Xuân Hà

Phụ lục 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúcĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA CUNG CẤP DỊCH VỤ
XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

Kính gửi: Bộ Tài chính

1. Tên công ty (tổ chức).....
2. Địa chỉ.....
3. Điện thoại..... Fax:..... Email:.....
4. Loại hình doanh nghiệp (tư nhân, cổ phần, hợp danh, liên danh, 100% vốn nước ngoài).....
5. Giấy phép đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy phép đầu tư) số..... ngày.....
6. Số năm thực hiện hoạt động xác định giá trị doanh nghiệp tại Việt Nam (tính đến ngày nộp đơn) và số lượng khách hàng đã thực hiện.
7. Số năm thực hiện các hoạt động tư vấn tài chính, tư vấn chuyển đổi sở hữu, định giá tài sản, tư vấn niêm yết, đăng ký giao dịch, cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán và số lượng khách hàng đã thực hiện.
8. Vốn điều lệ (vốn chủ sở hữu):.....
9. Số lượng kiểm toán viên hành nghề đã đăng ký tại Bộ Tài chính.....
10. Số lượng thẩm định viên về giá.....
11. Số lượng kế toán viên được Bộ Tài chính cấp chứng chỉ hành nghề kế toán....
.....
12. Số lượng nhân viên hành nghề chứng khoán được Bộ Tài chính cấp chứng chỉ hành nghề.....
13. Quy trình nghiệp vụ phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật về chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần (bản mô tả kèm theo).

Công ty..... xin đăng ký tham gia xác định giá trị doanh nghiệp và đảm bảo rằng công ty và các nhân viên hành nghề của công ty tham gia thực hiện xác định giá trị doanh nghiệp có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Quy chế lựa chọn và giám sát đối với các tổ chức cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp (ban hành kèm theo Quyết định số...../2007/QĐ-BTC ngày..... của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

Công ty..... cam kết rằng thông tin cung cấp trong đơn này và tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai công ty xin hoàn toàn chịu trách nhiệm*.

Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, chấp thuận./.

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

(Ký và đóng dấu)

*Ghi chú: Tiêu chí nào không phù hợp thì để trống

Phụ lục 02

TÊN TỔ CHỨC TƯ VẤN ĐỊNH GIÁ

BÁO CÁO MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

1. Vốn điều lệ
2. Nguồn vốn chủ sở hữu
3. Tổng doanh thu
 - Trong đó: chi tiết doanh thu của các hoạt động dịch vụ đã cung cấp
4. Tổng chi phí
5. Lợi nhuận sau thuế
6. Thuyết minh tình hình tài chính./.

Ngày..... tháng..... năm.....

GIÁM ĐỐC

(Ký tên và đóng dấu)

Phụ lục 03

TÊN TỔ CHỨC TƯ VẤN ĐỊNH GIÁ

DANH SÁCH DOANH NGHIỆP ĐÃ ĐƯỢC CUNG CẤP DỊCH VỤ

STT	Tên khách hàng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Loại hình dịch vụ cung cấp*
1	Công ty		
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			
9			
10			
		

Ngày..... tháng..... năm 200.....

GIÁM ĐỐC

(Ký tên và đóng dấu)

* Kế toán, kiểm toán, thẩm định giá, tư vấn tài chính, tư vấn chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp.

Phụ lục 04
TÊN TỔ CHỨC TƯ VẤN ĐỊNH GIÁ
DANH SÁCH DOANH NGHIỆP ĐÃ THỰC HIỆN ĐỊNH GIÁ VÀ
BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG

TT	Tên DN	Ngày, nơi đấu giá	Giá trị DN do TC tư vấn định giá thực hiện	Thời điểm hoàn thành hợp đồng	Giá trị DN theo QĐ của cơ quan NN	Lý do tăng giảm giá trị DN	Vốn điều lệ	Tổng số CP	CP chào bán	Mệnh giá	Giá khởi điểm	Giá trị chào bán	Giá đấu bình quân	SL CP bán được	Giá trị bán được	Chênh lệch giá trị bán được so với giá khởi điểm
1	Công ty...															
2	Công ty...															
3	Công ty...															
4	Công ty...															
5	Công ty...															
6	Công ty...															
7	Công ty...															
8	Công ty...															
...																

Ngày..... tháng..... năm 200.....

GIÁM ĐỐC

(Ký tên và đóng dấu)